

**A.** 11,34

## Thi Online: NC-HC.02: BÀI 3. PHƯƠNG PHÁP GIẢI BÀI TOÁN HỖN HỢP ANCOL – AXIT – ESTE (Đề 02)

VIDEO và LÒI GIẢI CHI TIẾT chỉ có tại website https://hoc24h.vn

[Truy cập tab: Khóa H	oc – KHOÁ SUPER-PLU	J <mark>S:</mark> CHINH PHỤC CÁC DẠNG B	ÀI TẬP NÂNG CAO HÓA HỌC]			
Câu 1. [ID: 77048] Hổ	ốn hợp X gồm một este	e, một axit cacboxylic và một a	ncol (đều no, đơn chức, mạch hở).			
Thủy phân hoàn toàn 6	,36 gam X bằng lượn	ng vừa đủ dung dịch chứa 0,1	mol KOH thu được 3,2 gam một			
ancol. Cô cạn dung dịch	sau thủy phân rồi đen	n lượng muối khan thu được đố	t cháy hoàn toàn thu được 0,9 gam			
H <sub>2</sub> O. Phần trăm khối lư	ợng của axit có trong Σ	K là				
<b>A.</b> 14,47%.	<b>B.</b> 75,47%.	<b>C.</b> 17,41%.	<b>D.</b> 45,77%			
<b>Câu 2. [ID: 82640]</b> Hầ	ốn hợp X gồm một este	e, một axit cacboxylic và một a	ncol (đều no, đơn chức, mạch hở).			
Thủy phân hoàn toàn 6	,18 gam X bằng lượn	g vừa đủ dung dịch chứa 0,1 1	nol NaOH thu được 3,2 gam một			
ancol. Cô cạn dung dịch	h sau thủy phân rồi đe	em lượng muối khan thu được	đốt cháy hoàn toàn thu được 0,05			
mol H <sub>2</sub> O. Phần trăm khố	ối lượng của este có tro	ong X là:	F11-			
<b>A.</b> 23,34%.	<b>B.</b> 87,38%.	<b>C.</b> 56,34%.	<b>D.</b> 62,44%.			
<b>Câu 3. [ID: 52058]</b> Hầ	ốn hợp T gồm một este	e, một axit và một ancol (đều n	o, đơn chức, mạch hở). Thủy phân			
hoàn toàn 11,16 gam T bằng lượng vừa đủ dung dịch chứa 0,18 mol NaOH thu được 5,76 gam một ancol. Cô						
cạn dung dịch sau thủy	phân rồi đem lượng r	nuối khan thu được đốt cháy l	noàn toàn thu được 0,09 mol CO <sub>2</sub> .			
Phần trăm số mol của ar	ncol có trong T là					
<b>A.</b> 5,75%.	<b>B.</b> 17,98%.	<b>C.</b> 10,00%.	<b>D.</b> 32,00%.			
<b>Câu 4. [ID: 54475]</b> Ch	10 hỗn hợp M gồm mộ	ột axit hai chức X, một este đơ	n chức Y và một ancol hai chức Z			
(đều no, mạch hở). Đốt	cháy hoàn toàn 23,80	gam M thu được 39,60 gam CO	O <sub>2</sub> . Lấy 23,80 gam M tác dụng vừa			
đủ với 140 ml dung dịc	h NaOH 1M. Mặt khá	c, nếu lấy 0,45 mol M tác dụng	g với Na dư, thu được $8,064$ lít $\mathrm{H}_2$			
(đktc). Biết các phản ứn	ng xảy ra hoàn toàn và	à ancol Z không hoà tan được	Cu(OH)2 ở nhiệt độ thường. Phần			
trăm khối lượng của Y t	rong M là					
<b>A.</b> 63,87%.	<b>B.</b> 17,48%.	<b>C.</b> 18,66%.	<b>D.</b> 12,55%.			
<b>Câu 5. [ID: 81061]</b> Ch	o X, Y là hai axit cacl	boxylic đơn chức mạch hở (Mx	$_{ m X} < M_{ m Y});$ T là este hai chức tạo bởi			
X, Y và một ancol no m	nạch hở Z. Đốt cháy họ	oàn toàn 10,32 gam hỗn hợp E	gồm X, Y, T bằng một lượng vừa			
đủ $O_2$ , thu được $8,4\ 1$	ít CO <sub>2</sub> (đktc) và 4,86	6 gam nước. Mặt khác 10,32	gam E tác dụng với dung dịch			
$AgNO_3/NH_3\ du\ thu\ được$	rc 19,44 gam Ag. Khối	i lượng rắn khan thu được khi c	cho cùng lượng E trên tác dụng với			
150 ml dung dịch KOH	1,5M là	41.	ru-A.			
<b>A.</b> 15,81 gam.	<b>B.</b> 19,17 gam.	C. 20,49 gam.	<b>D.</b> 21,06 gam.			
<b>Câu 6. [ID: 24374]</b> X,	Y là hai chất hữu cơ l	kế tiếp thuộc dãy đồng đẳng an	col anlylic; Z là axit no hai chức;			
T là este tạo bởi X, Y,	Z. Đốt cháy 17,12 gam	n hỗn hợp E chứa X, Y, Z, T (đ	đều mạch hở) cần dùng 10,864 lít			
$O_2$ (đktc) thu được 7,56	gam nước. Mặt khác	17,12 gam E làm mất màu vừa	đủ dung dịch chứa 0,09 mol Br <sub>2</sub> .			
Nếu đun nóng 0,2 mol l	E với 450 ml dung dịc	h KOH 1M, cô cạn dung dịch s	sau phản ứng, lấy phần lỏng chứa			
các chất hữu cơ đi qua bình đựng Na dư thấy khối lượng bình tăng m gam. Giá trị của m là						

**C.** 10,01

**D.** 5,69

**B.** 7,50

Câu 7. [ID: 24376] Hỗn hợp E gồm este X đơn chức và axit cacboxylic Y hai chức (đều mạch hỏ, không no có một liên kết đôi C = C trong phân tử). Đốt cháy hoàn toàn một lượng E thu được 0,43 mol khí  $CO_2$  và 0,32 mol hơi nước. Mặt khác, thủy phân 46,6 gam E bằng lượng NaOH vừa đủ rồi cô cạn dung dịch thu được 55,2 gam muối khan và phần hơi có chứa chất hữu cơ Z. Biết tỉ khối của Z so với H<sub>2</sub> là 16. Phần trăm khối lượng của Y trong hỗn hợp E **có giá trị gần nhất** với

**A.** 46,5 %.

**B.** 48.0 %.

C. 43.5 %.

4h.vn

Câu 8. [ID: 24383] X, Y là hai axit cacboxylic no, đơn chức, mạch hở, đồng đẳng kế tiếp (Mx < My), T là este tạo bởi X, Y với một ancol 2 chức Z. Đốt cháy hoàn toàn 3,21 gam hỗn hợp M gồm X, Y, Z, T bằng lượng vừa đủ O<sub>2</sub>, thu được 2,576 lít CO<sub>2</sub> (đktc) và 2,07 gam H<sub>2</sub>O. Mặt khác 3,21 gam **M** phản ứng vừa đủ với 200 ml dung dịch KOH 0,2M, đun nóng. Phát biểu nào sau đây sai?

A. Thành phần % theo số mol của Y trong M là 37,5%

**B.** Tổng số nguyên tử hiđro trong hai phân tử **X**, **Y** bằng 6.

C. Tổng số nguyên tử cacbon trong phân tử **T** bằng 6.

D. X không làm mất màu nước brom.

**Câu 9.** [ID: 94612] Cho X, Y là hai chất thuộc đồng đẳng của axit acrylic và  $M_X < M_Y$ ; Z là ancol có cùng số nguyên tử cacbon với X; T là este hai chức tạo bởi X, Y, Z. Đốt cháy hoàn toàn 111,6 gam hỗn hợp E gồm X, Y, Z, T cần vừa đủ 132,16 lít khí O<sub>2</sub> (đktc), thu được khí CO<sub>2</sub> và 93,6 gam nước. Mặt khác 111,6 gam E tác dung tối đa với dung dịch chứa 0,4 mol Br<sub>2</sub>. Khối lương muối thu được khi cho cùng lượng E trên tác dung hết với dung dịch KOH dư là

**A.** 50,4 gam.

**B.** 54,4 gam.

C. 46,8 gam.

**D.** 58,0 gam.

Câu 10. [ID: 24372] X, Y, Z là ba axit cacboxylic đơn chức cùng dãy đồng đẳng  $(M_X < M_Y < M_Z)$ , T là este tao bởi X, Y, Z với một ancol no, ba chức, mạch hở E. Đốt cháy hoàn toàn 26,6 gam hỗn hợp M gồm X, Y, Z, T (trong đó Y và Z có cùng số mol) bằng lượng vừa đủ khí O<sub>2</sub>, thu được 22,4 lít CO<sub>2</sub> (đktc) và 16,2 gam H<sub>2</sub>O. Mặt khác, đun nóng 26,6 gam M với lượng dư dung dịch AgNO<sub>3</sub>/NH<sub>3</sub>, sau khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn thu được 21,6 gam Ag. Mặt khác, cho 13,3 gam M phản ứng hết với 400ml dung dịch NaOH 1M và đun nóng, thu được dung dịch N. Cô cạn dung dịch N thu được m gam chất rắn khan. Giá trị m **gần nhất** với

**A.** 24,74.

**B.** 38,04.

**C.** 16,74.

**D.** 25,10.

## ĐÁP ÁN

1A	2B	3C	4C	5B
6D	7A	8D	9C	10A

Biên soạn: Thầy LÊ PHẠM THÀNH

Đăng kí LUYỆN THI ONLINE tại: http://hoc24h.vn/